

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTVPH-TTKT1

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN T&Y SUPERPORT VĨNH PHÚC

Mã số thuế: 2500662525

Địa chỉ: Tầng 05, Tòa nhà Tài chính Việt Đức, số 8 đường

Tôn Đức Thắng, phường Khai Quang, TP Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc nhận được công văn số 38/2023/CV-T&Y ngày 08/8/2023 của CÔNG TY CỔ PHẦN T&Y SUPERPORT VĨNH PHÚC (sau đây gọi tắt là Công ty) hỏi về chính sách thuế giá trị gia tăng đối với các dịch vụ cung cấp trong kho ngoại quan, theo nội dung công ty trình bày:

Mục tiêu của dự án: đầu tư xây dựng mới Trung tâm Logistic ICD Vĩnh Phúc có chức năng tích hợp của Trung tâm phân phối (Distribution Center – DC) và Cảng cạn (Inland Clearance Depot – ICD) để phục vụ cho hoạt động cung cấp các dịch vụ logistics theo nhu cầu thị trường.

Công ty đã hoàn thành xây dựng kho KL (ký hiệu tên kho) với tổng diện tích là 10.000m², trong đó: kho hàng không kéo dài là 4.984m², kho ngoại quan là 5.016m².

Ngày 15/5/2023, Tổng cục Hải quan ban hành quyết định số 1048/QĐ-TCHQ về việc công nhận kho ngoại của Công ty, diện tích kho ngoại quan là 5.016m² (trong đó nhà kho là 3.616m², diện tích bãi là 1.400m²).

Công ty đề nghị hướng dẫn về thuế suất thuế GTGT khi cung cấp dịch vụ trong kho ngoại quan và HHDV mua vào dùng chung cho 02 kho. Vấn đề này Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc có ý kiến như sau:

Tại khoản 20 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn đối tượng không chịu thuế GTGT như sau:

“...Khu phi thuế quan bao gồm: khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất, kho bảo thuế, khu bảo thuế, kho ngoại quan, khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu thương mại – công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập và được hưởng các ưu đãi về thuế như khu phi thuế quan theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Quan hệ mua bán trao đổi hàng hóa giữa các khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.”

Tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế suất 0% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu như sau:

“1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hóa, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu là hàng hóa, dịch vụ được bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan; hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho khách hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

...

b) Dịch vụ xuất khẩu bao gồm dịch vụ cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở trong khu phi thuế quan và tiêu dùng trong khu phi thuế quan.

...”

Căn cứ hướng dẫn tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính về điều kiện áp dụng thuế suất 0%.

Tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% như sau:

“- Các dịch vụ sau cung ứng tại Việt Nam cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài không được áp dụng thuế suất 0% gồm:

...

+ Dịch vụ cung cấp gắn với việc bán, phân phối, tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa tại Việt Nam.”

1. Công ty được phép thành lập và kinh doanh kho ngoại quan theo quy định thực hiện cung cấp: dịch vụ cho thuê kho ngoại quan cho tổ chức, cá nhân nước ngoài để lưu trữ hàng hóa cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài trước khi xuất khẩu, chuyên khẩu, quá cảnh, tái xuất hoặc để phục vụ sản xuất, gia công hàng hóa xuất khẩu; dịch vụ bốc dỡ hàng hóa, đóng gói bao bì, dán nhãn mác cung cấp cho tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện trong kho ngoại quan gắn với xuất khẩu hàng hóa ra nước ngoài thì các dịch vụ này áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% nếu đáp ứng điều kiện tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

Trường hợp doanh nghiệp được phép thành lập và kinh doanh kho ngoại quan theo quy định thực hiện cung cấp: dịch vụ cho thuê kho ngoại quan, dịch vụ bốc dỡ hàng hóa, đóng gói bao bì, dán nhãn mác cung cấp cho tổ chức, cá nhân nước ngoài nhưng gắn với việc bán, phân phối, tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa tiêu dùng tại Việt Nam thì thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 219/2015/TT-BTC nêu trên.

2. Về thuế suất thuế GTGT đối với các hàng hóa, dịch vụ mua vào dùng chung cho hàng không kéo dài và kho ngoại quan đề nghị Công ty nghiên cứu, đối chiếu quy định điều kiện áp dụng thuế suất 0% theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính để triển khai thực hiện, đảm bảo quyền lợi của doanh nghiệp và chấp hành pháp luật thuế trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn được đăng tải trên website (<https://vinhphuc.gdt.gov.vn>) hoặc liên hệ với:

+ Phòng Tuyên truyền Hỗ trợ người nộp thuế - Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc, số điện thoại: 0211.3722.960;

+ Phòng Thanh tra kiểm tra thuế số 1 thuế - Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc, số điện thoại: 0211.3722.960 để được tư vấn hỗ trợ;

Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc trả lời đề Công ty Cổ phần T&Y SUPERPORT Vĩnh Phúc được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Công ty Cổ phần T&Y SUPERPORT Vĩnh Phúc;
- Cục trưởng (b/cáo);
- Các Phòng: TTHT, KK&KTT;
- Lưu: VT, TTKT1, NH Đăng-5b.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Đức Huy